

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VỊ THANH
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2020/HS-ST
Ngày 17- 3- 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thái Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ngô Văn Tâm.

Ông Nguyễn Thanh Liêm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Duy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Bà Lê Ngọc Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2020/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số: 01/2020/HSST-QĐ ngày 05/02/2020; Quyết định hoãn phiên tòa số: 03/2020/HSST-QĐ ngày 26/02/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Anh B, sinh năm 1985, tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số 467/01, Điện Biên Phủ, phường 3, quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị H; vợ: Trương Thị Ng (đã ly hôn); con: có 01 người con, sinh năm 2008; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt từ ngày 06/8/2019 đến ngày 08/10/2019 cho bảo lãnh tại ngoại đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Phúc D. Luật sư Văn phòng luật sư Nguyễn Th thuộc Đoàn luật sư tỉnh Hậu Giang bào chữa cho bị cáo Nguyễn

Anh B. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 05 giờ 10 phút, ngày 06/8/2019 tại trước cửa nhà số 09, đường Chu Văn An thuộc khu vực 1, phường VII, thành phố Vị Thanh, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế ma túy phối hợp với Công an phường VII, thành phố Vị Thanh bắt quả tang bị cáo Nguyễn Anh B có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ:

- 02 (hai) bịch nylon hàn kín, bên trong mỗi bịch chứa chất rắn dạng tinh thể. Trong đó: 01 bịch có viên màu đỏ, 01 bịch có viên màu xanh được thu giữ trong túi áo mà Nguyễn Anh B mang theo, đã được niêm phong.

- 01 (một) bộ bình dùng để sử dụng ma túy đá.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S8⁺ màu vàng cam, số IMEL 355980082514328, đã qua sử dụng.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, số IMEL 359407085072894 (đã qua sử dụng).

- 03 (ba) hộp quẹt gas đã qua sử dụng.

- Tiền Việt Nam: 1.500.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 34/KLGD – PC09(Đ4) ngày 12/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hậu Giang kết luận: Mẫu tinh thể trong suốt chứa trong 02 (hai) bịch nylon được niêm phong gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 55,03126 gam, loại Methamphetamine.

Qua điều tra, Nguyễn Anh B khai nhận: bản thân có sử dụng ma túy đá được khoảng 01 năm. Để có ma túy sử dụng thì B mua của người thanh niên tên Trường (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) tại quận 4, thành phố Hồ Chí Minh được 02 lần. Cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: khoảng tháng 5/2019, B mua ma túy với giá 3.000.000 đồng.

Lần thứ hai: vào khoảng 19 giờ ngày 04/8/2019, B mua 02 bịch ma túy đá của Tr với giá 15.000.000 đồng mang về nhà cất giấu và chiết ra một ít để sử dụng. Đến khoảng 23 giờ ngày 06/8/2019, B đi xe từ thành phố Hồ Chí Minh đến thành phố Vị Thanh để thăm bạn gái là Lê Thị Hà M, sinh năm 1997, ĐKTT: khu vực 1, phường VII, thành phố Vị Thanh. Khi đi B mang theo 02 bịch ma túy đã mua trước đó để trong túi áo. Khi đến trước cửa nhà số 09, đường Chu Văn An thuộc khu vực

1, phường VII, thành phố Vị Thanh thì bị lực lượng Công an kiểm tra theo thủ tục hành chính phát hiện Nguyễn Anh B tàng trữ trái phép chất ma túy nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tất cả các vật chứng được nhập kho vật chứng thuộc Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh để bảo quản và xử lý theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số: 37/CT-VKS- TPVT ngày 08/10/2019; bản Cáo trạng số: 03/CT-VKS- TPVT ngày 31/12/2019 cùng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang truy tố bị cáo Nguyễn Anh B về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên Cáo trạng truy tố đề nghị:

Áp dụng: điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s, q khoản 1 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Bị cáo Nguyễn Anh B từ 07 (bảy) năm đến 09 (chín) năm tù.

Về vật chứng: đề nghị hoàn trả lại cho bị cáo Bảo 1.500.000 đồng; 02 điện thoại di động như biên bản thu giữ vật chứng. Đề nghị tịch thu tiêu hủy các vật chứng còn lại.

Phát biểu tự bào chữa bị cáo Nguyễn Anh B thừa nhận hành vi của mình là phạm tội, xin Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Phát biểu bào chữa cho bị cáo Luật sư thống nhất với luận tội và điều luật Kiểm sát viên đề nghị áp dụng cho bị cáo B. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên đề nghị cho bị cáo hưởng mức hình phạt nhẹ hơn mức Kiểm sát viên luận tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vị Thanh, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vị Thanh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét hành vi của bị cáo. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Anh B thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ (đã được giám định); phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào các chứng cứ này, đối chiếu với quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật Hình sự). Tòa có đủ cơ sở kết luận: Hành vi cất giữ bất hợp pháp 55,03126 gam, loại Methamphetamine mà bị cáo Nguyễn Anh B thực hiện vào ngày 06/8/2019 như đã nêu trên có đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố.

Bị cáo thực hiện hành vi tàng trữ trái phép từ 0,1 gam Methamphetamine trở lên, là đủ yếu tố cấu thành cơ bản tội phạm. Phạm tội trong trường hợp tàng trữ trái phép 55,03126 gam, loại Methamphetamine nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3]. Xét tính nguy hiểm của hành vi. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, có thể gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe con người khi sử dụng vào. Là nguyên nhân dễ làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác như trộm cắp, cướp giật ...nếu vướng vào. Chất Methamphetamine nói riêng, ma túy nói chung là chất gây nghiện đặc biệt nguy hiểm, nếu sử dụng vào cơ thể con người mà không được phép của cơ quan chuyên môn thì sẽ huỷ hoại cơ thể. Do Nhà nước độc quyền quản lý, Nhà nước nghiêm cấm việc giao dịch bên ngoài, bị cáo cũng nhận thức rõ việc này nhưng vẫn thực hiện do thu lợi bất chính lớn. Hành vi của bị cáo đã để lại hậu quả xấu về mặt xã hội, giúp sức cho con nghiện huỷ hoại thêm cơ thể, gia đình xào xáo, mất hạnh phúc nếu vướng vào, nên cần phải có hình phạt nghiêm khắc đủ để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa loại tội phạm này tại địa phương.

[4]. Xét về nhân thân. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, là người ở địa phương khác đến địa bàn Vị Thanh phạm tội. Nghề nghiệp trước khi phạm tội buôn bán; hiện tại không có nghề nghiệp ổn định. Tiền sử đã nhiều lần sử dụng ma túy. Có vợ, con và đã ly hôn.

[5]. Xét tình tiết tăng nặng. Bị cáo phạm tội trong trường hợp không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6]. Xét tình tiết giảm nhẹ. Sau khi phạm tội, quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi ở mức độ tương đối, được giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức, điều khiển hành vi, được giảm nhẹ theo quy định

tại điểm q khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra tại phiên tòa Luật sư bào chữa cho bị cáo có nộp một số giấy khen của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú thể hiện người thân bị cáo là người có công với chính quyền địa phương. Tuy nhiên xét những thành tích này không thuộc trường hợp được giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7]. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, xét nhân thân bị cáo hiện có bệnh hạn chế khả năng nhận thức, nên Tòa áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự xử dưới mức khởi điểm của khung hình phạt truy tố. Tuy nhiên, xét hành vi của bị cáo tàng trữ số lượng ma túy lớn (hơn 55 gam), phạm tội rất nghiêm trọng, bản thân có sử dụng ma túy nên cần xử lý nghiêm ở mức tương xứng.

[8.]. Về tang vật chứng:

- 01 (một) bộ bình dùng để sử dụng ma túy đá.

- 03 (ba) hộp quẹt gas đã qua sử dụng.

- Mẫu tinh thể trong suốt chứa trong 02 (hai) bịch nylon được niêm phong gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 55,03126 gam, loại Methamphetamine.

Là những vật chứng có liên quan đến tội phạm, thuộc trường hợp cấm lưu hành, một số không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy toàn bộ.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S8⁺ màu vàng cam, số IMEL 355980082514328, đã qua sử dụng.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, số IMEL 359407085072894 (đã qua sử dụng).

- Tiền Việt Nam: 1.500.000 đồng.

Là tài sản không chứng minh được có liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội, nên hoàn trả lại cho người bị thu giữ.

[9]. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Anh B chịu theo quy định của pháp luật.

[10]. Về phát biểu luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: xét, đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng, các vấn đề khác là có căn cứ. Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11]. Về phát biểu đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa: Hội đồng xét xử không chấp nhận giảm dưới mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị, các vấn đề khác Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Anh B phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng: điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s, q khoản 1 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Anh B 09 (chín) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày chấp hành án. Bị cáo B được khấu trừ lại thời hạn đã bị bắt tạm giam từ ngày 06/8/2019 đến ngày 08/10/2019 khi thi hành án.

Về tang vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau: 01 (một) bộ bình dùng để sử dụng ma túy đá. 03 (ba) hộp quẹt gas đã qua sử dụng. Mẫu tinh thể trong suốt chứa trong 02 (hai) bịch nylon được niêm phong gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 55,03126 gam, loại Methamphetamine.

2. Hoàn trả lại cho bị cáo Nguyễn Anh B các tài sản sau: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S8⁺ màu vàng cam, số IMEL 355980082514328, đã qua sử dụng. 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, số IMEL 359407085072894 (đã qua sử dụng). Tiền Việt Nam: 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng).

Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng Hình sự. Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo.

Buộc bị cáo Nguyễn Anh B chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bào chữa được quyền làm đơn kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Văn Tâm; Nguyễn Thanh Liêm

Võ Thái Sơn